

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 22-4-2025

V/v Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng;

2. Bà Nguyễn Thị Bé Em.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hoa Hạ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Ngày 22 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 34/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 về việc: “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 4 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn:

Bà Nguyễn Thị Kim O, sinh năm 1969; nơi cư trú: Số A, khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn:

Ông Văn Tiến D, sinh năm 1966; nơi cư trú: Số A, khu phố C, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

(Bà O, ông D có yêu cầu xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim O trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Văn Tiến D tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre vào ngày 18/4/1991. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Hiện bà và ông D đã sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng với ông D không còn, không thể hàn gắn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông D, bà không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Văn Bảo T, sinh ngày 10/12/1991 và Văn Bảo T1, sinh ngày 30/10/1995 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị đơn ông Văn Tiến D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông thống nhất với lời trình bày của bà Nguyễn Thị Kim O, nay ông đồng ý ly hôn với bà O. Ông không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Văn Bảo T, sinh ngày 10/12/1991 và Văn Bảo T1, sinh ngày 30/10/1995 đều đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Ly hôn” được Tòa án xem xét giải quyết theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Ông Văn Tiến D là bị đơn cư trú tại thành phố B, tỉnh Bến Tre nên vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim O, bị đơn ông Văn Tiến D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà O và ông D là phù hợp.

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về quan hệ hôn nhân: Bà O và ông D tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre và đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, bà O và ông D chung sống hạnh phúc đến khoảng năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Nay bà O xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với ông D. Bị đơn ông D thừa nhận vợ chồng có mâu thuẫn với nhau, ông D cũng cho rằng tình cảm vợ chồng với bà O không còn và đồng ý ly hôn với bà O nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Ghi nhận bà O, ông D không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

Về con chung: Có 02 con chung tên Văn Bảo T, sinh ngày 10/12/1991 và Văn Bảo T1, sinh ngày 30/10/1995 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bà O phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; các điều 147, 228, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim O đối với bị đơn ông Văn Tiến D về việc “Ly hôn”, cụ thể tuyên:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Kim O được ly hôn với ông Văn Tiến D. Ghi nhận bà O và ông D không yêu cầu giải quyết cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

1.2. Về con chung: Có 02 con chung tên Văn Bảo T, sinh ngày 10/12/1991 và Văn Bảo T1, sinh ngày 30/10/1995 đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim O phải chịu là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà O đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007874 ngày 07/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Bà O đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- UBND phường Phú Khương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Diễm My